

THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TIỂU THUYẾT “MÙA XA NHÀ” CỦA NGUYỄN THÀNH NHÂN

Nguyễn Trường Duy¹, Võ Trường Chinh^{2,*}, Phan Vĩnh Tấn²

¹Học viên Lớp Bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm (Khóa 6), Trung tâm Bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm,
Đại học Cần Thơ

²Cựu Sinh viên ngành Văn học Khóa 48, Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn, Đại học Cần Thơ

Tóm tắt: Bài viết được thực hiện nhằm làm rõ thế giới nhân vật trong tiểu thuyết “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân. Kết quả cho thấy trong tiểu thuyết có các kiểu nhân vật tiêu biểu như: Nhân vật suy tư, nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh và nhân vật được cá tính hóa. Trong tiểu thuyết “Mùa xa nhà”, khi đề cập về đề tài chiến tranh tác giả đã khéo léo sử dụng nghệ thuật xây dựng nhân vật và các yếu tố thi pháp để khắc họa nhân vật về những vấn đề suy tư sâu sắc về ý nghĩa của sự tồn tại, đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh biên giới Campuchia.

Từ khóa: Mùa xa nhà, Nguyễn Thành Nhân, tiểu thuyết, thế giới nhân vật

1. GIỚI THIỆU

Nói đến các tác phẩm văn học với chủ đề đề tài chiến tranh biên giới Tây Nam, tiểu thuyết “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân xuất hiện nổi bật như một tác phẩm tiêu biểu bởi nội dung sâu sắc phản ánh hiện thực xã hội và tâm lý con người, cùng với đó là những sáng tạo nghệ thuật độc đáo về cấu trúc, ngôn ngữ, thủ pháp kể chuyện và đặc biệt là việc xây dựng thế giới nhân vật trong tác phẩm. Tác phẩm không đơn thuần chỉ là câu chuyện về những người lính xông pha ra chiến trường chiến đấu để giành lấy hòa bình tự do trong bối cảnh chiến tranh Campuchia những năm 1980, mà ở đó còn là hành trình khám phá chiều sâu nội tâm của con người, những trăn trở và giá trị nhân văn trong hoàn cảnh khắc nghiệt. Trong tác phẩm có những nhân vật khác và mỗi nhân vật đều được tác giả xây dựng với một suy nghĩ và hành động khác nhau, dẫn đến sự đa dạng trong cách xây dựng nên thế giới nhân

vật. Qua đó, chúng ta có thể thấy rằng, trong “Mùa xa nhà” đã xây dựng từ nhân vật suy tư đến nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh và cuối cùng là kiểu nhân vật được cá tính hóa. Có thể thấy đây là tiểu thuyết được nhiều công chúng quan tâm, đặc biệt là trong giới văn chương. Tuy nhiên việc nghiên cứu về “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân còn rất hạn chế và đặc biệt là việc tìm hiểu về thế giới nhân vật vẫn chưa được thực hiện. Từ thực tiễn đó, chúng tôi đặt ra các câu hỏi nghiên cứu sau: (1) Nguyễn Thành Nhân đã xây dựng những kiểu nhân vật nào trong tiểu thuyết “Mùa xa nhà”? (2) Đặc điểm nổi bật của từng kiểu nhân vật được thể hiện qua những phương diện nào? Việc làm rõ thế giới nhân vật trong tiểu thuyết sẽ góp phần nhận diện rõ hơn giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, đồng thời bổ sung thêm một hướng tiếp cận trong nghiên cứu văn xuôi Việt Nam viết về chiến tranh sau năm 1975.

2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Khi khảo sát tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, chúng tôi đã xem xét nhiều công trình có nội dung tiếp cận gần với hướng nghiên cứu của luận văn. Trước hết, là những công trình bàn về nhân vật văn học. Một số công trình tập trung nghiên cứu nhân vật trong các tác phẩm cụ thể như: Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết “Tiểu thời đại” của Quách Kính Minh (2019) do Phạm Thị Vân Huyền thực hiện; nhân vật trong hai tiểu thuyết “Báu vật của đời” và “Đàn hương hình” của Mạc Ngôn (2016) do Bé Thị Dịu thực hiện; hay nhân vật trong tiểu thuyết Lều chõng của Ngô Tất Tố (2018) do Lương Thảo Ngân thực hiện,... Ở phạm vi rộng hơn, có các công trình nghiên cứu về thế giới nhân vật trong văn học Việt Nam như: Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của các nhà văn nữ Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX (Đặng Thị Ngọc Phượng, 2016); Thế giới nhân vật trong truyện ngắn Kim Lân (Nguyễn Văn Minh, 2015); truyện ngắn Lan Khai (Nguyễn Thúy Thủy Ngân, 2012); truyện ngắn Lê Minh Khuê (Trung Thị Hồng Biên, 2015),... Bên cạnh đó, một số công trình tiếp cận vấn đề nhân vật từ những bình diện chuyên sâu hơn, chẳng hạn: Nhân vật nữ trong tiểu thuyết Nguyễn Đình Tú (Nguyễn Thị Thanh Hà, 2018); Nhân vật dục vọng trong tiểu thuyết Nam Bộ đầu thế kỷ XX (Trương Thị Linh, 2021); Con người chấn thương trong sáng tác của Đỗ Hoàng Diệu (Trương Phương Tuyền, 2024),... Đối với các công trình liên quan trực tiếp đến

tác giả Nguyễn Thành Ngân và tiểu thuyết “Mùa xa nhà”, chúng tôi ghi nhận một số nghiên cứu tiêu biểu như: Dấu ấn văn hóa Campuchia trong tiểu thuyết “Mùa xa nhà” (Phạm Khánh Duy, 2021), “Mùa xa nhà” và những góc nhìn khác đối với chiến tranh (Nguyễn Văn Hòa, 2019),...

Qua tổng quan nghiên cứu, có thể nhận thấy rằng mặc dù vấn đề nhân vật văn học đã được nghiên cứu đa dạng dưới nhiều góc độ khác nhau, song đối với tiểu thuyết “Mùa xa nhà”, chưa có công trình nào tiếp cận thế giới nhân vật như những chủ thể tâm lý mang khả năng tự nhận thức, thích ứng và phục hồi trước những chấn thương do chiến tranh gây ra. Trên cơ sở đó, bài viết này đóng góp một hướng tiếp cận mới khi phân tích thế giới nhân vật trong “Mùa xa nhà” dưới góc độ khả năng đối diện, vượt qua nghịch cảnh và phục hồi tâm lý, qua đó làm nổi bật chiều sâu nội tâm và tính nhân văn của con người trong bối cảnh chiến tranh biên giới Tây Nam. Cách tiếp cận này không chỉ bổ sung khoảng trống nghiên cứu đối với tác phẩm của Nguyễn Thành Nhân mà còn góp phần mở rộng hướng nghiên cứu nhân vật trong văn xuôi Việt Nam viết về chiến tranh sau năm 1975.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu tiểu thuyết “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân (Tái bản - in lần thứ 3 năm 2019), bài viết vận dụng phương pháp thống kê – phân loại để nhận diện và hệ thống hóa các kiểu nhân vật trong tác phẩm, từ đó tiến hành phân tích theo từng nhóm nhân vật cụ thể. Bên cạnh

đó, phương pháp so sánh được sử dụng nhằm đối chiếu hình tượng các nhân vật trong “Mùa xa nhà” với những hình tượng nhân vật khác, qua đó làm rõ các vấn đề nghiên cứu đặt ra trong bài viết.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Nhân vật suy tư

3.1.1. Nhân vật suy tư về ý nghĩa của sự tồn tại

Trần Đình Sử từng khẳng định: “*Văn học là nhân học, là nghệ thuật miêu tả, biểu hiện của con người*” (Trần Đình Sử, 2017, tr.42). “Mùa xa nhà” đã minh chứng rõ nét cho nhận định này khi phản ánh những chiều kích đa dạng của đời sống con người trong chiến tranh, từ khát vọng, mâu thuẫn nội tâm đến những suy tư về ý nghĩa của sự tồn tại. Tác phẩm không chỉ kể lại câu chuyện những người lính ra chiến trường vì hòa bình, tự do mà còn mở ra hành trình khám phá chiều sâu tâm hồn và các giá trị nhân văn trong hoàn cảnh chiến tranh khắc nghiệt.

Nhân vật Huy được xây dựng qua điểm nhìn trần thuật ngôi thứ ba linh hoạt, hiện lên như một con người nhạy cảm, luôn trăn trở trước bản chất và ý nghĩa của chiến tranh, đặc biệt là cuộc chiến ở Campuchia. Những độc thoại nội tâm như: “*Anh căm ghét chiến tranh. Anh không muốn tay mình nhuộm máu người*” hay “*Có lẽ chiến tranh là một trong những hành vi phi lý nhất của loài người*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.233) đã bộc lộ rõ những suy tư và dằn vặt nội tâm của nhân vật. Thông qua việc khắc họa chân thực đời sống tinh thần, từ những phút

giây yếu đuối đến lòng quả cảm, tác phẩm vượt ra khỏi khuôn khổ của một câu chuyện chiến tranh thông thường để trở thành hành trình nhận thức về bản chất con người. Bên cạnh nhân vật trung tâm, các nhân vật phụ – những đồng đội của Huy – mỗi người đều mang trong mình một hoàn cảnh và lý do chiến đấu riêng, song đều cùng đối diện với những câu hỏi về giá trị của sự sống. Điểm gặp gỡ giữa họ là lý tưởng chung, được thể hiện qua “*niềm tự hào dân tộc, tình yêu sâu thẳm đối với đất nước, quê hương và đồng bào*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.233). Qua đó, tác phẩm làm nổi bật phẩm chất tinh thần của con người trong chiến tranh, từ lòng quả cảm đến niềm tin vào lý tưởng cách mạng.

Trong một số khoảnh khắc, các nhân vật không hoàn toàn bị cuốn vào vòng xoáy chiến tranh mà tạm lùi lại để suy tư về ý nghĩa đời sống cá nhân, tự vấn về những khát vọng giản dị của con người. Điều này được thể hiện qua mong ước: “*Cái họ cần chỉ đơn giản là một mái nhà, một gia đình êm ấm, một mảnh ruộng vườn nho nhỏ và một cuộc sống thanh bình...*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.145). Tuy nhiên, chiến tranh đã tước đoạt những điều bình dị ấy, đẩy con người vào tình thế mong manh giữa sự sống và cái chết: “*Biết bao nhiêu người phơi xác, tên tuổi cũng vùi sâu vào cát bụi lãng quên*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.145). Dẫu vậy, chính những ước mơ đời thường ấy lại trở thành điểm tựa tinh thần, giúp con người vượt qua hiện thực khốc liệt của chiến tranh. Một phương diện đáng chú ý khác của “Mùa xa nhà” là cách tác phẩm

tiếp cận vấn đề cái chết. Cái chết không chỉ được tái hiện như một bi kịch mà còn mang ý nghĩa chiêm nghiệm về sự mong manh và hữu hạn của kiếp người. Điều này thể hiện rõ qua hình ảnh: “*Soun đi vào rừng một mình. Và không bao giờ quay về nữa...*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.318–321). Đặc biệt, cái chết của Quân – người đồng đội thân thiết nhất của Huy – trở thành cú sốc tinh thần lớn, đặt nhân vật trước một bước ngoặt nội tâm. Từ những mất mát ấy, Huy có điều kiện suy ngẫm sâu sắc hơn về giá trị của sự sống, cái chết và mối gắn bó giữa những con người còn sống trong chiến tranh.

3.1.2. Nhân vật suy tư về tình yêu

Xuyên suốt tác phẩm, tình yêu giữa Huy và Soun hiện lên như một trong những tuyến cảm xúc tiêu biểu, nơi tình cảm cá nhân hòa quyện với sự gắn bó sâu sắc đối với vùng đất Campuchia. Soun – cô gái Khmer với vẻ đẹp hồn nhiên, dịu dàng – chiếm một vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của Huy. Những kỷ niệm từ lần gặp gỡ trong tiệc cưới, những cuộc trò chuyện e ấp đến hành động lén đặt chiếc đèn dầu trước cửa nhà cô như một lời tỏ tình thầm lặng đã khắc sâu hình ảnh Soun trong tâm trí anh. Huy tự thú với lòng mình: “*Vậy là mình thương Soun thật rồi! Soun ơi, anh thương Soun thật rồi đó, biết không!*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.283). Tình yêu ấy là rung động chân thành của tuổi trẻ, đồng thời là sự đồng điệu giữa hai tâm hồn trong bối cảnh chiến tranh đầy bất trắc.

Bi kịch xảy ra khi Soun vướng mìn và vĩnh viễn ra đi, để lại trong Huy nỗi đau

không chỉ của sự mất mát mà còn là cảm giác bất lực trước số phận. Những dòng nhật ký: “*Soun ơi em đi đâu... Tôi không muốn tin gì nữa hết...*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.322) cho thấy tình yêu với Soun đã trở thành ký ức thiêng liêng, vừa là nỗi đau day dứt, vừa là động lực tinh thần giúp Huy tiếp tục tồn tại giữa chiến tranh. Qua đó, tác phẩm khắc họa tình yêu như một giá trị nhân bản, giúp con người giữ gìn phần người ngay cả trong hoàn cảnh tàn khốc.

Bên cạnh Huy, nhân vật Bình thể hiện một cách nhìn khác về tình yêu trong chiến tranh. Là người lính tình nguyện thường xuyên đối diện với hiểm nguy, Bình yêu Xuân sâu sắc nhưng luôn dè dặt, không dám thổ lộ vì lo sợ tương lai của cô sẽ bị tổn thương nếu anh gặp bất trắc. Lời tâm sự với Huy: “*Ông Huy nè, nói thiệt tui thương Xuân lắm. Nhưng không dám nói gì hết. Xinh đẹp như cô thiếu gì người theo đuổi, mấy cha bác sĩ cũng mê cô lẫn lóc hồng thấy sao? Mình là cái thá gì, vớ lại, hứa hẹn rồi mà lỡ tui bị gì tội cho Xuân lắm*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.295) cho thấy sự tự ti xen lẫn tinh thần trách nhiệm, khi nhân vật đặt hạnh phúc của người mình yêu lên trên mong muốn cá nhân. Tình yêu trong trường hợp này không chỉ là cảm xúc mà còn là sự lựa chọn mang tính đạo đức. Một phương diện khác của tình yêu trong tác phẩm được thể hiện qua suy tư của Huy về quê hương, đất nước. Quê hương trong cảm nhận của Huy không chỉ là nơi sinh ra và lớn lên mà còn là không gian của những trải nghiệm sống và yêu thương. Qua suy ngẫm của lòng Huy qua câu hỏi: “*Ở đâu là quê hương?*” Quê

huong anh là miền Nam nước Việt, ở đó anh đã sinh ra, lớn lên với biết bao kỷ niệm êm đềm, ở đó anh có những người thân, bè bạn. Quê hương anh bây giờ có thể mở thành dải đất Campuchia, nơi anh đã sống, chiến đấu, và đã yêu, nơi anh đã học những bài học về yêu thương và về cuộc sống” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.335–336), Huy nhận ra rằng quê hương có thể mở rộng thành dải đất Campuchia – nơi anh đã sống, chiến đấu và yêu thương. Quê hương vì thế không chỉ mang ý nghĩa địa lý mà trở thành một phần của sự tồn tại tinh thần, nơi lưu giữ ký ức, tình yêu và các giá trị sống. Trong những ngày xa nhà, ký ức về quê hương trở thành điểm tựa tinh thần cho Huy giữa chiến trường khắc nghiệt: *“Ôi, quê nhà! Nhớ làm sao những con đường, những khu chợ hoa chợ Tết tràn ngập người qua kẻ lại...”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.37). Dần dần, tình yêu quê hương của Huy được mở rộng khi anh gần bó với những phum làng Campuchia, với những con người như Sa Rinh và đặc biệt là Soun. Trước mộ Soun và mẹ Sa Rinh, Huy tự vấn lại câu hỏi *“Ở đâu là quê hương?”*, để rồi nhận ra rằng quê hương không chỉ là nơi chôn nhau cắt rốn mà còn là những mảnh đất thấm đẫm mồ hôi, máu và nước mắt của bản thân và đồng đội.

Bên cạnh tình yêu đôi lứa và tình yêu quê hương, Huy còn dành những suy tư sâu sắc cho tình đồng đội. Với anh, đồng đội là những người cùng chia sẻ gian khổ, gần bó trong từng khoảnh khắc sinh tử. Tân – người bạn thân thiết từ những ngày bắt cá ở suối Phum Pô – là biểu tượng cho mối quan hệ ấy. Khi Tân hy sinh, Huy không chỉ mất

đi một người bạn mà còn mất đi một phần ký ức tuổi trẻ: *“Tân ơi! Những đồng đội của tôi ơi! Mồ của các bạn đã được phủ lên bao nhiêu lớp cỏ úa mùa thu...”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.30–31). Những hành động sẻ chia thầm lặng, như việc nhường những ngum nước quý giá cho đồng đội trên đường hành quân, giúp Huy nhận thức rõ rằng tình đồng đội chính là gia đình thứ hai, là nguồn động lực tinh thần giúp con người vượt qua khốc liệt của chiến tranh.

3.2. Nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh

3.2.1. Nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh dựa vào sức mạnh nội tâm

Con người luôn sở hữu một năng lực đặc biệt – khả năng phục hồi tâm lý (resilience), được hiểu là khả năng đối diện và vượt qua những nghịch cảnh như mất mát, thất bại, bệnh tật hay khủng hoảng tinh thần. Trong *“Mùa xa nhà”*, chiến tranh không chỉ hiện lên như hiện thực khốc liệt của bom đạn và mất mát mà còn là môi trường thử thách sức chịu đựng tinh thần của con người. Trước những bi kịch liên tiếp, các nhân vật buộc phải đối diện với nỗi đau, sự mất mát và khủng hoảng nội tâm, từ đó bộc lộ khả năng vượt qua nghịch cảnh bằng sức mạnh nội tâm của chính mình. Nhân vật Huy, với vai trò là trung tâm trần thuật, là hình ảnh tiêu biểu cho hành trình ấy. Anh liên tiếp chứng kiến cái chết của Tân, Soun, Quân, Bình và nhiều đồng đội khác. Những mất mát này tạo nên các cú sốc tinh thần sâu sắc, để lại trạng thái đau thương kéo dài và ám ảnh nội

tâm. Bi kịch không chỉ nằm ở sự ra đi của những con người cụ thể mà còn ở sự sụp đổ của những giá trị tinh thần gắn liền với tình yêu, tình bạn và niềm tin vào tương lai. Cái chết của Soun và các đồng đội tạo ra một khoảng trống tinh thần lớn trong đời sống nội tâm của Huy. Tuy nhiên, trong văn học, bi kịch không chỉ mang ý nghĩa hủy diệt mà còn mở ra chiều sâu nhận thức về sự tồn tại.

Cái chết của các đồng đội Huy hay Soun đã để lại khoảng trống trong tâm trí Huy một nỗi đau vô cùng to lớn, tuy nhiên chính cái chết ấy cũng trở thành động lực thúc đẩy anh đối diện và tìm cách vượt qua nghịch cảnh. Có thể thấy trong một tác phẩm văn học *“cái bi là sự mất mát, nhưng là sự mất mát của lý tưởng, của cái cao cả, cái đẹp”* (Nguyễn Thị Hồng Hạnh & Bùi Thanh Thảo, 2022, tr.48), từ đó bi kịch không đơn thuần là sự mất mát vật chất, bi kịch còn là sự sụp đổ của các giá trị cao quý, khi *“Mùa xuân không tới nữa. Và mùa đông này sẽ là mùa đông vĩnh viễn của Bình”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.312), trong đó “mùa xuân” tượng trưng cho sự sống và hy vọng, còn “mùa đông” gắn với cảm thức tuyệt vọng và bế tắc. Những cái chết của đồng đội để lại nỗi đau dai dẳng, ám ảnh trong đời sống tinh thần của Huy: *“lòng ai không buồn không vui, nhưng nặng trĩu vì một điều mơ hồ không rõ”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.333). Tuy nhiên, ký ức về những người đã khuất không chỉ là nguồn cơn của đau thương mà dần trở thành động lực tinh thần giúp nhân vật tiếp tục tồn tại và chiến đấu. Trong trường hợp của Huy, nỗi đau từ sự ra đi của Quân, Soun và các đồng đội vừa

là bi kịch cá nhân, vừa là chất xúc tác thúc đẩy anh chuyển hóa mất mát thành ý nghĩa sống. Đặc biệt, cái chết của Soun – dù Huy không trực tiếp chứng kiến – đã đẩy nỗi đau của anh lên đến tột cùng, buộc nhân vật phải đối diện sâu sắc với câu hỏi về sự sống, cái chết và trách nhiệm tồn tại. Qua quá trình nội tâm hóa bi kịch, Huy cho thấy sức mạnh tinh thần bền bỉ khi biến đau thương thành động lực, tiếp tục sống, chiến đấu và khẳng định giá trị của sự sống trong hoàn cảnh chiến tranh khắc nghiệt.

3.2.2. Nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh dựa vào tình yêu thương

Trong “Mùa xa nhà”, mối quan hệ giữa Huy và Soun là một hình tượng giàu tính biểu tượng, trong đó tình yêu trở thành điểm tựa tinh thần giúp nhân vật đối diện với những mất mát và bi kịch của chiến tranh. Tình cảm này được khắc họa qua những chi tiết giàu chất trữ tình, góp phần tạo nên không gian nghệ thuật đậm chất nhân văn. Hình ảnh Soun hiện lên với *“áo trắng đơn sơ, mắt to ngơ ngác như một thiên thần”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.286), gợi vẻ đẹp thuần khiết và hồn nhiên, trở thành một điểm sáng giữa bóng tối chiến tranh. Sự e ấp, thẹn thùng của Soun trong những lần gặp gỡ, trò chuyện với Huy làm nổi bật tính chân thành trong tình cảm, qua đó khơi dậy ở nhân vật cảm giác ấm áp và bình yên hiếm hoi: *“Mỗi lần nhớ Soun, lòng Huy lại rộn lên một cảm giác vừa ấm áp, triu mến, vừa nôn nao xao động lạ lùng”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.283). Đặc biệt, chi tiết Huy tặng Soun chiếc đèn dầu mang ý nghĩa

biểu tượng sâu sắc. Từ một vật dụng sinh hoạt quen thuộc, chiếc đèn dầu được nâng lên thành hình ảnh của ánh sáng, hy vọng và sự kết nối thầm lặng giữa hai con người: “*Sáng ra, Soun sẽ trông thấy nó khi mở cửa. Cô sẽ biết là ai đã mang nó tới để đốt trong đêm. Và chắc là cô vui lắm*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.287). Trong bối cảnh chiến tranh, nơi bóng tối của chết chóc và mất mát bao trùm, chiếc đèn dầu trở thành một ẩn dụ nghệ thuật cho ánh sáng tinh thần, khẳng định vai trò của tình yêu như một giá trị giúp con người gìn giữ niềm tin và sự sống.

Bên cạnh tình yêu đôi lứa, tình cảm giữa Huy và người dân Campuchia, đặc biệt là gia đình Soun, cũng góp phần làm nổi bật chiều sâu nhân văn của tác phẩm. Mỗi quan hệ này được khắc họa như biểu tượng của sự gắn bó và đồng cảm vượt qua ranh giới dân tộc và hoàn cảnh chiến tranh. Campuchia dần trở thành “một quê hương thứ hai” của Huy – nơi anh học được những bài học quý giá về yêu thương và cuộc sống: “*Quê hương anh bây giờ có thêm một mảnh đất vùng tây bắc Campuchia, nơi anh đã sống, chiến đấu, và đã yêu, nơi anh đã học những bài học về yêu thương và về cuộc sống*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.355). Mỗi quan hệ giữa Huy và gia đình Soun được thể hiện rõ qua những chi tiết giàu sức gợi, như cảnh mẹ Soun ôm Huy khóc khi anh rời đi: “*Me của Soun ôm lấy Huy khóc ngất. Anh gục vào vai mẹ, nước mắt tưởng chừng đã khô cạn từ lâu bỗng tràn trề như nước lũ*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.354). Chi tiết này không chỉ thể hiện tình cảm gia đình mà còn mang ý nghĩa biểu tượng cho tình quân

dân, nơi người lính không còn là người xa lạ mà trở thành một phần của đời sống cộng đồng. Hành động Huy học tiếng Khmer, hòa nhập vào sinh hoạt thường ngày của người dân cho thấy sự gắn bó chân thành giữa con người với con người trong hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt. Qua việc khắc họa các mối quan hệ giàu yêu thương ấy, “Mùa xa nhà” khẳng định rằng tình yêu – từ tình yêu đôi lứa đến tình cảm cộng đồng – chính là sức mạnh tinh thần giúp con người đối diện và vượt qua nghịch cảnh, đồng thời làm nổi bật giá trị nhân văn bền vững của tác phẩm.

3.3. Nhân vật được cá tính hóa

3.3.1. Nhân vật bị tác động bởi hoàn cảnh lên tính cách

Có thể thấy, tiểu thuyết “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân đã thành công trong việc khắc họa bức tranh chiến tranh với những gam màu đối lập, từ anh hùng đến hèn nhát, từ sự chai sạn, yếu đuối đến những biểu hiện tha hóa và phản bội lý tưởng. Trong hệ thống nhân vật ấy, nhân vật Z nổi bật như một điển hình cho sự suy đồi đạo đức dưới áp lực khốc liệt của chiến tranh và những tổn thương cá nhân. Thông qua việc đặt nhân vật Z trong thế đối sánh với nhân vật trung tâm Huy, tác phẩm đã làm rõ hai hướng phát triển hoàn toàn khác nhau của con người trong cùng một bối cảnh lịch sử. Z là nhân vật bị chi phối mạnh mẽ bởi những cảm xúc tiêu cực, đặc biệt là sự ganh ghét và thất vọng khi bị May – người anh yêu – từ chối. Tác giả mô tả: “*Z rất thích May, một cô gái trẻ trong phum. Gã thường tìm cách lân la tán tỉnh May, nhưng*

nàng không ưa gã, luôn tìm cách lẩn tránh. Thật sự, cứ trông thấy gã lúc nào cũng ngật ngưỡng say, mặt mày đỏ kè, đôi mắt ngẫu đục lơ lơ, nét mặt làm lì bí hiểm, chẳng cô gái nào lại không e sợ. Gã tấn công, và May lẩn tránh, cứ thế ngày tháng trôi qua. Có lẽ lúc đầu thái độ của cô gái càng kích thích máu chinh phục của Z, làm cho gã thêm quyết tâm. Nhưng rồi thấy bao nhiêu thời giờ, công sức bỏ ra vẫn không giúp gã tiến thêm một bước, gã trở nên thất vọng, chán chường. Trong lòng gã, một cảm giác hận thù, ganh ghét đã nảy mầm” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.324). Cú sốc tình cảm đã đẩy Z vào trạng thái tâm lý bất ổn, nơi cảm xúc tiêu cực lấn át lý trí, dẫn đến sự suy đồi về mặt đạo đức. Ở giai đoạn này, nhận thức của Z gần như bị vô hiệu hóa; anh xem việc theo đuổi May như một cách khẳng định bản thân mà không ý thức được tính sai trái trong hành vi của mình. Sự thất vọng và thù hận tích tụ dần đã dẫn đến hành vi bạo lực cực đoan khi Z sát hại dân làng – hành động được mô tả như của “một thằng điên”, cho thấy sự mất kiểm soát hoàn toàn của nhân vật. Đây là biểu hiện rõ nét của sự tha hóa đạo đức, khi áp lực chiến tranh khuếch đại những mâu thuẫn nội tại, biến Z thành “người lính biến chất” qua “việc không ai tưởng nổi”. Trái ngược với Z, Huy được tác giả xây dựng như một cá tính phát triển theo chiều hướng trưởng thành trong chính hoàn cảnh chiến tranh khắc nghiệt. Là nhân vật trung tâm của tác phẩm, Huy đại diện cho quá trình nhận thức và tự hoàn thiện bản thân thông qua trải nghiệm. Ở đầu tác phẩm, khi bước vào chiến trường, Huy

còn mang tâm thế ngây thơ, lãng mạn, chịu ảnh hưởng từ các tác phẩm văn học và phim ảnh về chiến tranh. Anh mơ mộng về việc lập chiến công, thậm chí tưởng tượng mình sẽ bị thương nhẹ để có “*vài cái sẹo làm kỷ niệm*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.40). Tuy nhiên, hiện thực chiến tranh nhanh chóng phá vỡ những ảo tưởng ấy. Khi được phân công vào đơn vị vận tải đạn dược thay vì đơn vị trực tiếp chiến đấu, Huy rơi vào trạng thái thất vọng, nhận ra sự phiến diện trong nhận thức ban đầu của mình. Tác giả viết: “*Huy chán nản khi biết mình không về một đơn vị trực tiếp chiến đấu, mà là đơn vị phục vụ, trong một trận đánh lớn lao như vậy*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.40). Chính sự va chạm giữa lý tưởng và hiện thực này đã mở đầu cho quá trình thay đổi nhận thức và trưởng thành của nhân vật.

Từ hai nhân vật Z và Huy, có thể thấy rõ sự đối lập trong cách con người phản ứng trước chiến tranh. Cùng đứng trước những hoàn cảnh éo le và áp lực khốc liệt, nhưng Z bị cuốn vào vòng xoáy của oán hận và tha hóa, trong khi Huy lựa chọn đối diện với đau thương bằng sự tự vấn và nỗ lực trưởng thành. Qua đó, Nguyễn Thành Nhân đã khắc họa hai thái cực của con người trong chiến tranh: một bên là sự sa ngã dẫn đến bi kịch không thể cứu vãn, một bên là khả năng giữ gìn lương tri và tìm thấy ý nghĩa trong đau thương. Nhân vật Z trở thành lời cảnh tỉnh về nguy cơ đánh mất bản thân khi con người không thể vượt qua tổn thương tâm lý và áp lực hoàn cảnh; ngược lại, Huy là biểu tượng của hy vọng và niềm tin vào khả năng con người có thể vượt qua nghịch cảnh. Thông

qua hai hướng phát triển đối lập này, tác giả không né tránh những mặt tối của chiến tranh mà còn khẳng định chiều sâu nhân bản của con người, đúng như nhận định rằng ông đã *“dám nhìn thẳng vào hiện thực cuộc chiến, nói lên những góc khuất của người lính nói riêng, của một giai đoạn lịch sử nói chung”* (Phạm Khánh Duy, 2021, tr.65).

3.3.2. Nhân vật bộc lộ cá tính qua chiều sâu cảm xúc

Trong văn học chiến tranh Việt Nam, hình tượng người phụ nữ thường được khắc họa theo hai mô hình quen thuộc: người mẹ Việt Nam kiên cường và người vợ nơi hậu phương mòn mỏi đợi chờ. Tuy nhiên, trong tiểu thuyết *“Mùa xa nhà”*, Nguyễn Thành Nhân không tiếp tục khai thác những khuôn mẫu ấy mà mang đến một cách thể hiện mới mẻ thông qua nhân vật Soun – cô gái Khmer bản địa. Sự xuất hiện của Soun mở ra một hướng tiếp cận khác trong việc xây dựng hình tượng phụ nữ trong văn học chiến tranh, góp phần làm phong phú diện mạo nhân vật nữ trong bối cảnh lịch sử đặc thù. Soun không hiện lên như biểu tượng của sự hy sinh hay mất mát, mà là hình ảnh một cô gái trẻ hồn nhiên, gần gũi, mang vẻ đẹp tự nhiên của đời sống bản địa. Nét đẹp ấy được khắc họa sinh động qua chi tiết: *“Soun tung tăng len lỏi qua những thân cây già cỗi, những bụi rậm xanh rì, nhận những lời chúc tụng, chào hỏi của chúng và thân thiện vui vẻ đáp chào với chúng”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.320), gợi lên sức sống trong trẻo giữa bối cảnh chiến tranh khốc liệt. Tình cảm của Soun dành cho Huy –

người lính tình nguyện Việt Nam – được thể hiện qua những cử chỉ giản dị, chân thành, không bị chi phối bởi khoảng cách dân tộc hay định kiến. Những hành động như e thẹn đưa quà, lời giận dỗi kín đáo hay lời mời đầy quan tâm: *“Me và Soun hái được nhiều lắm. Ăn một mình không hết đâu! Boong Huy mang về đi, cho mấy anh cùng ăn với”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.229) vừa thể hiện sự hiếu khách, vừa là cách bày tỏ tình cảm mộc mạc, giàu tính nhân văn.

Bên cạnh hình tượng Soun, tác phẩm còn khắc họa hệ thống nhân vật người lính với chiều sâu nhân bản rõ nét. Khác với những hình mẫu người lính được lý tưởng hóa trong văn học chiến tranh trước đó, nhân vật Quân hiện lên như một người lính từng trải, có ý thức gìn giữ giá trị con người trong hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt. Quan niệm sống của Quân được thể hiện qua lời nói với Huy: *“Chúng ta hiểu họ, thương mến họ. Và những người dân chất phác này cũng hiểu và thương mến chúng ta”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.144), cho thấy một cách nhìn nhân văn, đề cao tình người vượt lên trên ranh giới xung đột. Điều này tiếp tục được khẳng định qua suy nghĩ: *“Trong anh, không có vấn đề màu da, dân tộc... chỉ có vấn đề sự sống và bình an”* (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.233). Quân vì thế trở thành hình mẫu người lính mang tinh thần nhân bản, biết suy tư và trân trọng sự sống. Nếu Quân đại diện cho kiểu nhân vật giàu chiều sâu suy tưởng, thì nhân vật Chí Phèo lại được xây dựng theo hướng đối lập giữa vẻ ngoài thô ráp và bản chất nhân hậu. Biệt danh *“Chí Phèo”* gợi ấn tượng về sự bộc trực, bụi

bặm, song qua miêu tả: “*Chỉ phèo nói đó rồi quên đó, ruột để ngoài da, cứ hùng hổ làm như sắp nhảy xổ vào người khác vậy chứ thật ra lại rất đa sầu đa cảm và tốt bụng*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.42), tác giả làm nổi bật sự đối lập giữa hình thức và bản chất, qua đó khắc họa vẻ đẹp nhân tính tiềm ẩn của con người trong chiến tranh.

Không chỉ các nhân vật trung tâm, những con người bình dị như mẹ Sa Rinh hay người dân phum Chan Dai cũng góp phần quan trọng tạo nên chiều sâu cảm xúc của tác phẩm. Họ hiện lên qua những hành động giản dị như chia sẻ lương thực, nước uống hay những cử chỉ đồng cảm. Hình ảnh mẹ Sa Rinh ôm Huy khóc khi anh đến thăm nhà Soun: “*vai áo mẹ đầm ướt nước mắt Huy*” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.335) mang ý nghĩa biểu tượng cho sự đồng cảm và chia sẻ nỗi đau giữa những con người cùng chịu tổn thương bởi chiến tranh. Tuy nhiên, tác phẩm cũng không né tránh những mâu thuẫn và mặt tối của hiện thực. Bi kịch do Z gây ra đã khoét sâu thêm khoảng cách và sự oán giận giữa người dân và bộ đội Việt Nam: “*Dân làng vô cùng căm phẫn và đau xót, họ nguyện rửa bộ đội*

Việt Nam, đòi được tự tay xử tội Z, trả thù cho người thân của họ” (Nguyễn Thành Nhân, 2019, tr.328). Việc tổ chức phiên tòa công khai xử Z thể hiện nỗ lực hàn gắn niềm tin và khẳng định trách nhiệm đạo đức của quân đội Việt Nam trước người dân Campuchia. Qua đó, “Mùa xa nhà” nhấn mạnh rằng những hành vi sai trái chỉ mang tính cá biệt, đồng thời khẳng định vai trò của người dân Campuchia như một nhân tố quan trọng trong việc kiến tạo chiều sâu nhân văn của tác phẩm.

4. KẾT LUẬN

Thông qua việc phân tích các khía cạnh từ thế giới nhân vật trong tiểu thuyết “Mùa xa nhà” của Nguyễn Thành Nhân, có thể thấy tác giả đã khéo léo miêu tả các nhân vật từ suy nghĩ đến hành động, từ tình yêu đôi lứa đến tình cảm đồng đội mà lớn hơn là tình yêu đồng bào, tình yêu đất nước. Các kiểu nhân vật suy tư, nhân vật với khả năng đối diện và vượt qua nghịch cảnh và nhân vật được cá tính hóa đều được tác giả khai thác và thể hiện nổi bật qua những nhân vật cụ thể. Chính điều này đã góp phần vào sự thành công cho tiểu thuyết.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Trường Duy, Học viên Lớp Bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm (Khóa 6), Trung tâm Bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm, Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Email: nguyentruongduy.ct.vn@gmail.com

Võ Trường Chinh (*Tác giả liên hệ), Cựu Sinh viên ngành Văn học Khóa 48, Khoa Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn, Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Email: votruongchinh0209@gmail.com

Phan Vĩnh Tấn, Cựu Sinh viên ngành Văn học Khóa 48, Khoa Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn,
Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Email: phanvinhtan1803@gmail.com

Đóng góp của các tác giả:

Nguyễn Trường Duy: Hình thành ý tưởng nghiên cứu, viết bản thảo gốc, rà soát học thuật.

Võ Trường Chinh: Xây dựng phương pháp, chỉnh sửa và hoàn thiện bản thảo.

Phan Vĩnh Tấn: Rà soát học thuật, góp ý nội dung và phê duyệt bản thảo cuối cùng.

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 01/12/2025

Ngày hoàn thiện biên tập: 27/02/2026

Ngày duyệt đăng: 28/02/2026

Ghi chú

Các tác giả xác nhận không có tranh chấp về lợi ích đối với bài báo này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Thành Nhân. (2019). *Mùa xa nhà (Tái bản)*. NXB Trẻ.

Nguyễn Thị Hồng Hạnh (Chủ biên), Bùi Thanh Thảo. (2022). *Nguyên lý lý luận văn học*. NXB Đại học Cần Thơ.

Phạm Khánh Duy. (2021). Dấu ấn văn hóa Campuchia trong tiểu thuyết *Mùa xa nhà* của Nguyễn Thành Nhân. *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng*, số 18 - 11/2021, 65-74.

Trần Đình Sử. (2017). *Dẫn luận thi pháp học văn học*. NXB Đại học Sư phạm.

THE WORLD OF CHARACTERS IN THE NOVEL “MUA XA NHA” BY NGUYEN THANH NHAN

Nguyen Truong Duy¹, Vo Truong Chinh^{2,*}, Phan Vinh Tan²

¹*Students of the 6th Professional Pedagogical Training Course, Center for Pedagogical Proficiency Development, Can Tho University, Can Tho City, Vietnam*

²*Alumni of Literature Course 48, School of Political, Social and Humanities Sciences, Can Tho University, Can Tho City, Vietnam*

Abstract: *The article is made to clarify the world of the characters in the novel “Mua xa nha” by Nguyen Thanh Nhan. The results show that there are typical types of characters in the novel such as: Reflective characters, characters with the ability to face and overcome adversity, and characters with personalization. In the novel “Mua xa nha” when addressing the theme of war, the author skillfully employs character development and various stylistic elements to portray characters grappling with profound reflections on the meaning of existence, especially in the context of the Cambodia border war.*

Keywords: *Mua xa nha, Nguyen Thanh Nhan, novel, world of characters*

Author Information:

Nguyen Truong Duy, Students of the 6th Professional Pedagogical Training Course, Center for Pedagogical Proficiency Development, Can Tho University, Can Tho City, Vietnam
Email: nguyentruongduy.ct.vn@gmail.com

Vo Truong Chinh (*Corresponding author), Alumni of Literature Course 48, School of Political, Social and Humanities Sciences, Can Tho University, Can Tho City, Vietnam
Email: votruongchinh0209@gmail.com

Phan Vinh Tan, Alumni of Literature Course 48, School of Political, Social and Humanities Sciences, Can Tho University, Can Tho City, Vietnam
Email: phanvinhtan1803@gmail.com

Note

The authors declare no competing interests regarding this article.